

Số: 87/2023/QĐST-HNGĐ

Châu Thành, ngày 15 tháng 3 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 417/2022/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Minh C, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Số 203/6/1 đường H, Phường 12, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Đỗ Minh T, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Số 45/4 ấp P, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Minh C và anh Đỗ Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Chị Vũ Thị Minh C và anh Đỗ Minh T thuận tình ly hôn. Ghi nhận đương sự không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về con chung:* Do 02 con chung tên Đỗ Vũ Hoài A, sinh năm 2002 và Đỗ Vũ Khánh B, sinh ngày 01/02/2004 đã trưởng thành nên đương sự không yêu cầu giải quyết.

- *Về tài sản chung:* Đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí: Án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng, chị Vũ Thị Minh C tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0006745 ngày 12 tháng 10 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre. Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre hoàn lại cho chị Vũ Thị Minh C số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai số: 0006745 ngày 12 tháng 10 năm 2022, số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng theo biên lai số: 0006744 ngày 12 tháng 10 năm 2022 và số tiền 2.000.000 (Hai triệu) đồng theo biên lai số: 0010535 ngày 31 tháng 10 năm 2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã H, huyện N, tỉnh Ninh Thuận;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Dương Tiên Dũng